

TIÊU CHUẨN VIỆT NAM

TCVN 7571-1 : 2006 (ISO 657-1 : 1989);

TCVN 7571-2 : 2006 (ISO 657-2 : 1989);

TCVN 7571-5 : 2006 (ISO 657-5 : 1976);

TCVN 7571-11 : 2006 (ISO 657-11 : 1980);

TCVN 7571-15 : 2006 (ISO 657-15 : 1980);

TCVN 7571-16 : 2006 (ISO 657-16 : 1980).

THÉP HÌNH CÁN NÓNG –

KÍCH THƯỚC – DUNG SAI – ĐẶC TÍNH MẶT CẮT

Hot – rolled steel sections

Dimensions – Tolerances – Sectional properties

Mục lục

Lời nói đầu

TCVN 7571-1 : 2006 thay thế cho điều 1, 2 của TCVN 1656 : 1993;

TCVN 7571-1 : 2006 hoàn toàn tương đương ISO 657-1 : 1989;

TCVN 7571-2 : 2006 thay thế cho điều 1, 2 của TCVN 1657 : 1993;

TCVN 7571-2 : 2006 hoàn toàn tương đương ISO 657-2 : 1989;

TCVN 7571-5 : 2006 thay thế các điều từ 3 đến 9 của TCVN 1656 : 1993 và của TCVN 1657 : 1993;

TCVN 7571-5 : 2006 hoàn toàn tương đương ISO 657-5 : 1976;

TCVN 7571-11 : 2006 thay thế cho TCVN 1654 : 1993;

TCVN 7571-11 : 2006 hoàn toàn tương đương ISO 657-11 : 1980;

TCVN 7571-15 : 2006 thay thế cho TCVN 1655 : 1993;

TCVN 7571-15 : 2006 hoàn toàn tương đương ISO 657-15 : 1980;

TCVN 7571-16 : 2006 hoàn toàn tương đương ISO 657-16 : 1980;

TCVN 7571-1 : 2006; TCVN 7571-2 : 2006; TCVN 7571-5 : 2006; TCVN 7571-11 : 2006; TCVN 7571-15 : 2006; TCVN 7571-16 : 2006 do Ban Kỹ thuật Tiêu chuẩn TCVN/TC 17 *Thép* biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đề nghị, Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành.

THÉP HÌNH CÁN NÓNG –

PHẦN 1: THÉP GÓC CẠNH ĐỀU – KÍCH THƯỚC

Hot-rolled steel sections

Part 1: Equal – leg angles – Dimensions

1. Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này qui định kích thước của thép góc cạnh đều cán nóng

2. Tài liệu viện dẫn

TCVN 7571-5 : 2006 (ISO 657-5 : 1976), Thép hình cán nóng – Phần 5: Thép góc cạnh đều và không đều – Dung sai hệ mét và hệ inơ.

3. Kích thước

3.1. Kích thước của thép góc cạnh đều cho trong Bảng 1. Các kích thước ưu tiên được in đậm

3.2. Bán kính lượn trong cho trong Bảng 1 chỉ để tham khảo.

3.3. Bán kính lượn cạnh không được qui định, và khi cần thiết, do các bên thỏa thuận.

4. Đặc tính của mặt cắt

Khối lượng, diện tích mặt cắt ngang và đặc tính của mặt cắt thép góc cạnh đều cho trong Bảng 1. Các đại lượng này được tính toán với điều kiện bán kính lượn cạnh bằng nửa bán kính lượn trong.

5. Dung sai kích thước

Dung sai kích thước trong Bảng 1 theo qui định TCVN 7571-5.

Bảng 1 – Kích thước và đặc tính mặt cắt của thép góc cạnh đều cán nóng

